

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc Phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn góp của Công ty Cổ phần
COKYVINA tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần COKYVINA;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/NQ-DHĐCĐ-CKV ngày 29/04/2022

Căn cứ Biên bản họp HĐQT của Công ty Cổ phần COKYVINA số 01/BBH-CKV-HĐQT ngày 29/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn của Công ty Cổ phần COKYVINA tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện với các nội dung chủ yếu được chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Thời gian triển khai thực hiện và hoàn thành các nội dung liên quan đến chuyển nhượng vốn: Trong năm 2022

Điều 3. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết để thực hiện việc chào bán cổ phần đã được Hội đồng quản trị phê duyệt tại Điều 1 của Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Tổng giám đốc, các Phòng ban trong Công ty, các Tổ chức và Cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM NGỌC NINH

M.S.D.N

PHỤ LỤC BAN HÀNH KÈM THEO
NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CKV-HĐQT NGÀY 29/04/2022 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN COKYVINA (“CKV”)

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN COKYVINA
TẠI
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN (“PTI”)

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

2. Mục đích của việc chuyển nhượng vốn

Thu hồi vốn đầu tư của Công ty Cổ phần COKYVINA tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện. Việc chuyển nhượng chỉ làm thay đổi cơ cấu sở hữu của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện và không làm thay đổi vốn điều lệ.

3. Tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

3.1. Tình hình đầu tư vốn

Tính đến thời điểm phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn (tháng 04/2022), tình hình đầu tư vốn của CKV tại PTI như sau:

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại PTI: 1.046.930 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu nắm giữ theo mệnh giá: 10.469.300.000 đồng (Mười tỷ bốn trăm sáu mươi chín triệu ba trăm ngàn đồng)
- Giá trị cổ phiếu PTI ghi trên sổ sách của CKV tại ngày 31/03/2022: 11.483.455.000 đồng
- Giá trị cổ tức lũy kế CKV đã nhận được đến ngày 31/03/2022: 13.061.272.382 đồng

3.2. Lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của CKV tại PTI sẽ bổ sung vào dòng tiền thu được của CKV một khoản ước tính khoảng 72,2 tỷ đồng (tạm tính theo giá khởi điểm bán đấu giá).

4. Tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, nhu cầu của thị trường đầu tư

vốn vào Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh – Công ty mẹ

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/ giảm	Lũy kế đến Quý I/2022
1	Tổng giá trị tài sản	7.760.099	8.564.216	10,36%	9.112.842
2	Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	4.734.129	4.963.702	4,85%	1.305.155
3	Doanh thu kinh doanh bất động sản đầu tư	24.062	39.664	64,84%	1.020
4	Doanh thu hoạt động tài chính	191.732	187.104	-2,41%	75.383
5	Lợi nhuận từ HĐKD	299.781	329.708	9,98%	43.387
6	Lợi nhuận khác	4.877	3.531	-27,60%	353
7	Lợi nhuận trước thuế	304.659	333.239	9,38%	43.740
8	Lợi nhuận sau thuế	250.192	262.247	4,82%	34.931
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	32,13%	30,66%	-1,47%	/
10	Tỷ lệ cổ tức	10%	10%	-	/

Nguồn: BCTC công ty mẹ kiểm toán năm 2021, BCTC công ty mẹ Quý I/2022 của PTI

Kết quả hoạt động kinh doanh – Hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/ giảm	Lũy kế đến Quý I/2022
1	Tổng giá trị tài sản	7.767.255	8.564.760	10,27%	9.116.450
2	Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	4.734.129	4.963.702	4,85%	1.305.155
3	Doanh thu kinh doanh bất động sản đầu tư và cung cấp dịch vụ khác	37.314	39.664	6,30%	1.020

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN COKYVINA TẠI TỔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/ giảm	Lũy kế đến Quý I/2022
4	Doanh thu hoạt động tài chính	190.569	189.490	-0,57%	76.354
5	Lợi nhuận từ HĐKD	289.224	324.474	12,19%	43.580
6	Lợi nhuận khác	4.871	3.531	-27,51%	353
7	Lợi nhuận trước thuế	294.095	328.004	11,53%	47.016
8	Lợi nhuận sau thuế	239.146	257.483	7,67%	38.259

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021, BCTC hợp nhất Quý I/2022 của PTI

4.2. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu tài chính - Công ty mẹ

Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2020	31/12/2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (= Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,12	1,14
Hệ số thanh toán nhanh [= (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,11	1,14
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ/Tổng tài sản (D/A)	%	74,04	74,50
Nợ/Vốn chủ sở hữu (D/E)	%	285,26	292,21
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (ROS)	%	5,28	5,28
Lợi nhuận sau thuế/VCSH bq (ROE)	%	12,95	12,49
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bq (ROA)	%	3,27	3,21
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	6,33	6,64
Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần (EPS)	đ/cp	3.112	3.262
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	10	10

Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC Công ty mẹ năm 2021 được kiểm toán của PTI

Chỉ tiêu tài chính - Hợp nhất

Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2020	31/12/2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (= Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,12	1,15

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN COKYVINA TẠI TỔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Hệ số thanh toán nhanh [= (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,12	1,15
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ/Tổng tài sản	%	73,98	74,54
Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	284,30	292,84
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (ROS)	%	5,05	5,19
Lợi nhuận sau thuế/VCSH bình quân (ROE)	%	12,30	12,26
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	3,11	3,15
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	6,11	6,54
Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần (EPS)	đ/cp	2.837	3.041
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	10	10

Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC Hợp nhất năm 2021 được kiểm toán của PTI

4.3. Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

Ra đời từ năm 1998, bằng quá trình hoạt động, sự đóng góp của Tập thể ban lãnh đạo và người lao động qua nhiều thế hệ, đến nay PTI đã xây dựng được chỗ đứng và là đơn vị có thương hiệu uy tín trên thị trường bảo hiểm Việt Nam. Hiện tại, với hệ thống 51 đơn vị thành viên, PTI đang ngày càng mở rộng mạng lưới hoạt động, mang những sản phẩm và dịch vụ tốt nhất đến với khách hàng. PTI đang là doanh nghiệp bảo hiểm đứng thứ 3 trên thị trường, trong đó nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới giữ vị trí số 1 và bảo hiểm con người giữ vị trí thứ 2 thị trường.

Bên cạnh đó, mới đây, PTI cũng hợp tác với Công ty Bảo hiểm NTUC Income (Income) triển khai các sản phẩm bảo hiểm công nghệ (insurtech) tại Việt Nam. Việc hợp tác với Income - một công ty bảo hiểm hàng đầu tại Singapore, sẽ giúp PTI rút ngắn thời gian nghiên cứu, sớm đưa ứng dụng công nghệ tiên tiến đã triển khai thành công tại Singapore vào Việt Nam. Sự hợp tác giữa hai doanh nghiệp có thể mạnh về công nghệ số sẽ giúp phát huy được lợi thế của 2 bên, từ đó, đem lại những sản phẩm bảo hiểm mới, độc đáo cho khách hàng.

Với những lợi thế sẵn có về nguồn nhân lực, bề dày kinh nghiệm, mạng lưới rộng lớn, công nghệ cũng như cơ sở vật chất, PTI có nhiều triển vọng để tiếp tục phát triển trong thời gian tới. Hiện tại, CKV đang sở hữu 1,30% vốn điều lệ tại PTI. Việc CKV chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp sở hữu tại PTI được đánh giá sẽ thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư trên thị trường.

4.4. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn

- Số cổ phiếu sở hữu: 1.046.930 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 1,30% Vốn điều lệ của PTI
- Số cổ phiếu chào bán: 1.046.930 cổ phiếu, tương ứng 100% số cổ phần sở hữu của CKV tại PTI
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

716-
Y
N
NA
HÀ

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN COKYVINA TẠI TỔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

- Giá trị cổ phiếu theo mệnh giá: 10.469.300.000 đồng (Mười tỷ bốn trăm sáu mươi chín triệu ba trăm ngàn đồng)
- Giá trị dự kiến thu được tạm tính theo giá khởi điểm bán đấu giá: 1.046.930 cổ phiếu x 69.000 đồng/cổ phiếu = 72.238.170.000 đồng

5. Phương thức chuyển nhượng vốn của Công ty Cổ phần COKYVINA tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

5.1. Phương thức chuyển nhượng vốn:

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 1.046.930 cổ phiếu
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 10.469.300.000 đồng (Mười tỷ bốn trăm sáu mươi chín triệu ba trăm ngàn đồng)
- Phương thức chào bán: Chào bán cổ phiếu của cổ đông ra công chúng theo phương thức đấu giá công khai thông thường

5.2. Giá khởi điểm chào bán

Giá khởi điểm bán đấu giá: **69.000 đồng/cổ phiếu.**

5.3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá:

Tổ chức thực hiện bán đấu giá để chuyển nhượng vốn đầu tư của Công ty Cổ phần COKYVINA tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

6. Dự kiến thời gian thực hiện và hoàn thành việc chuyển nhượng vốn

- Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: Quý II/2022
- Dự kiến thời gian hoàn thành việc chuyển nhượng vốn: Quý III/2022
- Dự kiến lộ trình thực hiện:

TT	Các bước	Thời gian dự kiến	Trách nhiệm
1	Hoàn thiện Phương án chuyển nhượng vốn	T	SHS
2	HĐQT xem xét, phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn	T+10	CKV
3	Hoàn thiện hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng	T+15	SHS
4	Nộp hồ sơ đăng ký chào bán lên UBCKNN	T+16	SHS
5	Giải trình, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của UBCKNN	T+46	SHS, CKV
6	UBCKNN cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng	T+76	UBCKNN
7	Nộp hồ sơ bán đấu giá cho tổ chức thực hiện bán đấu	T+77	SHS

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN COKYVINA TẠI TỔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

TT	Các bước	Thời gian dự kiến	Trách nhiệm
	giá		
8	Giải trình, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu (nếu có)	T+80	SHS, CKV
9	Thống nhất lộ trình, Quy chế bán đấu giá với tổ chức thực hiện đấu giá	T+82	SHS, CKV, HNX
10	Công bố thông tin về đợt bán đấu giá cổ phần theo quy định	T+85	SHS, CKV, HNX
11	Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, phát Phiếu tham dự đấu giá cho nhà đầu tư	Tối thiểu T+85 - T+105	Đại lý đấu giá
12	Tổng hợp kết quả tham dự đấu giá và công bố kết quả tham dự đấu giá	T+107	HNX
13	Nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư	T+108	Các đại lý đấu giá
14	Tổ chức buổi bán đấu giá cổ phần	T+110	HNX
15	Tổng hợp kết quả đấu giá, gửi thông báo kết quả đấu giá cho NĐT, công bố thông tin về kết quả đấu giá	T+112	HNX
16	Nhận tiền nộp mua cổ phần của nhà đầu tư	T+110- T+116	Các đại lý đấu giá
17	Trả lại tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng giá	T+110- T+114	Các đại lý đấu giá
18	Chuyển tiền thu được từ đợt bán đấu giá cho CKV	T+120	HNX
19	Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu lên UBCKNN	T+121	SHS, CKV
20	Thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu	T+125	SHS, CKV

Thời gian trên chỉ là dự kiến và có thể thay đổi theo tình hình thực tế triển khai công việc.